

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NIÊN ĐỘ 2020-2021

(V/v Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan)

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thực thi (“**Luật Doanh Nghiệp**” hoặc “**LDN**”);
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thực thi (“**Luật Chứng Khoán**” hoặc “**LCK**”);
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán (“**NĐ 155**”);
- Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2020-2021 số 10/2021/BB - ĐHĐCĐ/TTCBH ngày 20/10/2021. của Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty Cổ phần Thành Thành Công – Biên Hòa (“**Công ty**”) với người có liên quan theo quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, khoản 4 Điều 293 NĐ 155 và quy định tương ứng trong Điều Lệ:

- 1.1. Đối tượng ký kết hợp đồng, giao dịch: Các pháp nhân theo Phụ lục 01 đính kèm.
- 1.2. Nội dung ký kết các hợp đồng, giao dịch bao gồm: mua bán đường và các sản phẩm khác; vay/ cho vay, bảo lãnh vay vốn và các biện pháp bảo đảm khác theo quy định pháp luật, trừ các giao dịch cấp khoản vay, bảo lãnh cho cổ đông và người có liên quan của cổ đông mà Công ty không được thực hiện theo quy định pháp luật; mua bán chứng khoán; thuê/



cho thuê tài sản; mua bán sản phẩm, vật tư nông nghiệp và các vật tư, hàng hóa khác, mua bán thiết bị sản xuất; hợp đồng dịch vụ/ cung cấp dịch vụ.

1.3. Giá mua bán, giao dịch: Theo từng hợp đồng, giao dịch cụ thể và trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty.

Điều 2. Thời gian thực hiện: từ ngày được Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua cho đến khi bị thay thế bởi một Nghị quyết khác của ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp.

Điều 3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định từng hợp đồng/giao dịch cụ thể căn cứ theo tình hình thực tế của Công ty và tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch nêu trên. Việc ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua đến khi ĐHĐCĐ thường niên kế tiếp có quyết định khác.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

Nơi nhân:

-*HĐQT, BTGD;*

-*Lưu TLTK.*



HUỲNH BÍCH NGỌC

STT	Tên Công ty
29	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân
30	Công ty Cổ phần Năng lượng Thành Thành Công
31	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Tân Định

